

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN THẠNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày: 25-7-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN THẠNH, TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Minh Trọng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Năm

Ông Vũ Văn Quân

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Hiếu Ly – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An tham gia phiên tòa:** Ông Trần Văn Tý – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 37/2024/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

- Nguyễn Thanh B, sinh năm 1982 tại huyện T, tỉnh Long An; Nơi cư trú: ấp N, xã N, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị B1 (đã chết); có vợ tên Nguyễn Thị N và 03 người con; Tiền án: không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 16-5-2024.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Ông Lê Quốc T, sinh năm 1981, nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Long An.

2. Ông Bùi Tiến D, sinh năm 1982, nơi cư trú: Số C Quốc lộ F, Phường F, thành phố T, tỉnh Long An.

Bị cáo Nguyễn Thanh B có mặt; ông Lê Quốc T vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; ông Bùi Tiến D vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối năm 2018, bị cáo Nguyễn Thanh B đi làm phụ xe (lơ xe) thuê thì gặp một người đàn ông tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa điểm cụ thể), bị cáo biết V có làm giả Giấy phép lái xe ô tô. Trước đó, bị cáo có quen biết anh Lê Quốc T và biết anh T có Giấy phép lái xe ô tô hạng E nên bị cáo nảy sinh ý định đặt làm giả Giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên của anh Lê Quốc T nhưng hình ảnh trên giấy phép lái xe ô tô là của bị cáo. Sau đó, bị cáo trực tiếp gặp V tại Thành phố Hồ Chí Minh (không rõ địa điểm cụ thể) và đặt V làm giả 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E với giá 4.000.000 đồng, bị cáo cung cấp hình ảnh của bị cáo cho V nhưng không cung cấp thông tin cá nhân của bị cáo mà cung cấp thông tin cá nhân tên Lê Quốc T, sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Long An để tránh bị cơ quan chức năng phát hiện.

Đến đầu năm 2019, bị cáo nhận được Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả và giữ trong người. Đến khoảng giữa năm 2022, bị cáo sử dụng Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả để điều khiển xe ô tô chở khách, loại 42 chỗ ngồi, chở công nhân tham gia giao thông đường bộ. Đến ngày 29-9-2023, bị cáo tiếp tục sử dụng Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả điều khiển xe ô tô khách, biển số 53N-5188, loại 42 chỗ ngồi, chở công nhân (khoảng 40 người) lưu thông trên đoạn đường Tỉnh lộ 837B thuộc ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Long An thì xảy ra tai nạn giao thông làm chết 01 người. Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành làm việc đối với bị cáo và yêu cầu giao nộp Giấy phép lái xe ô tô, thì bị cáo khai tên giả là Lê Quốc T, sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Long An và giao nộp 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả số 800101000066, số phôi AX877971 mang tên Lê Quốc T do Sở G cấp ngày 04-5-2018 để lừa dối Cơ quan Cảnh sát điều tra và che giấu việc bị cáo không có Giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định. Sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục đưa bị cáo đến Trung tâm y tế huyện T để tiến hành xét nghiệm lúc này bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi lừa dối cơ quan chức năng và khai tên giả là Lê Quốc T, sinh năm: 1981, hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Long An để ghi nhận thông tin trong các phiếu kết quả xét nghiệm sinh hóa nước tiểu và sinh hóa máu để không bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện. Qua điều tra, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 1202/KL-KTHS ngày 30-11-2023 của Phòng K Công an tỉnh L. Kết luận: “Giấy phép lái xe” mẫu in sẵn; số 800101000066; hạng E; có giá trị đến ngày 04-5-2023; họ tên Lê Quốc T; sinh ngày 23-10-1981; nơi cư trú: Ấp E, xã T, huyện T, tỉnh Long An; chữ ký mang tên “Đặng Hoàng T1” màu xanh, hình dấu tròn nhỏ “Sở Giao thông vận tải Tỉnh G”, ở mục “KT.Giám đốc, Phó Giám đốc”; “Giấy phép lái xe” bằng vật liệu nhựa cứng, được ép nhựa màu trắng trong suốt (ký hiệu A) là giả.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSTT ngày 09 tháng 7 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Tân Thạnh

để xét xử bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt, căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B từ 09 tháng đến 01 năm cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Đề nghị không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe hạng E giả.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh B thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã thể hiện, thống nhất với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện là đúng theo trình tự, thủ tục, thẩm quyền do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có ai khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm ông Lê Quốc T và ông Bùi Tiến D vắng mặt trong đó ông Lê Quốc T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy ông Lê Quốc T và ông Bùi Tiến D đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và không có yêu cầu trong vụ án nên việc xét xử không ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt ông Lê Quốc T và ông Bùi Tiến D.

[3] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đã truy tố, đúng với nội dung vụ án được làm

rõ tại phiên tòa, lời khai của bị cáo là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Từ đó có đủ cơ sở kết luận:

Vào cuối năm 2018, bị cáo Nguyễn Thanh B đặt một người tên V (không rõ nhân thân, lai lịch) làm giả 01 “Giấy phép lái xe ô tô hạng E” mang tên Lê Quốc T nhưng hình ảnh trên Giấy phép lái xe là của bị cáo để tránh bị cơ quan chức năng phát hiện. Đến ngày 29-9-2023, bị cáo điều khiển xe ô tô khách, biển số 53N-5188, loại 42 chỗ ngồi, chở công nhân lưu thông trên đoạn đường Tỉnh lộ 837B thuộc ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Long An, thì xảy ra tai nạn giao thông làm chết 01 người.

Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành làm việc đối với bị cáo và yêu cầu giao nộp “Giấy phép lái xe ô tô” nên bị cáo đã thực hiện hành vi lừa dối Cơ quan Cảnh sát điều tra, khai tên giả là Lê Quốc T và giao nộp 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E số 800101000066, số phiê AX877971, mang tên Lê Quốc T để nhằm che giấu việc bị cáo không có giấy phép lái xe ô tô hạng E theo quy định.

Xét thấy giấy phép lái xe ô tô do Sở G có thẩm quyền cấp theo quy định, bị cáo đã đặt mua giấy phép lái xe ô tô giả và nhiều lần sử dụng Giấy phép lái xe hạng E giả để thực hiện hành vi trái pháp luật, điều khiển xe ô tô khách loại 42 chỗ ngồi mặc dù bị cáo không đủ điều kiện để lái xe ô tô khách. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh truy tố bị cáo Nguyễn Thanh B về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Đối với hành vi điều khiển xe ô tô khách vào ngày 29-9-2023 chở công nhân lưu thông trên đoạn đường Tỉnh lộ 837B thuộc ấp N, xã B, huyện T, tỉnh Long An, thì xảy ra tai nạn giao thông làm chết 01 người. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định không khởi tố vụ án do hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm theo quy định tại khoản 2 Điều 157 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, đánh giá.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo tự nguyện khai báo đầy đủ hành vi phạm tội trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa và có thái độ biết lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có người thân thích (ông) là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Áp dụng hình phạt đối với bị cáo:

Xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo phạm tội lần đầu, mức độ hành vi phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, hình phạt cải tạo không giam giữ đã đủ sự nghiêm khắc, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo. Do đó mức hình phạt chính do đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Thạnh đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra bị cáo làm thuê tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

Xét thấy hình phạt chính Hội đồng xét xử áp dụng đã rất nghiêm khắc, đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo, ngoài ra bị cáo làm thuê tự do, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định, là lao động chính trong gia đình nên Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 4 Điều 341 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả số 800101000066, số phôi AX877971 mang tên Lê Quốc T. Xét thấy Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả là vật chứng chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[7] Đối với người thanh niên tên V làm giả “Giấy phép lái xe ô tô” cho bị cáo nhưng bị cáo xác định không biết nhân thân, lai lịch của V, không thể nhận dạng được. Qua điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của V nên không có cơ sở xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với ông Bùi Tiến D là chủ sở hữu hợp pháp xe ô tô khách, biển số 53N-5188, loại 42 chỗ ngồi, ông D thuê và giao xe ô tô trên cho bị cáo để điều khiển nhưng ông D chỉ biết bị cáo có Giấy phép lái xe ô tô nhưng ông D không biết bị cáo sử dụng Giấy phép lái xe ô tô giả nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét, xử lý đối với ông D là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Căn cứ khoản 1 Điều 341 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh B phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 341; Điều 36; Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh B 01 (một) năm cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ

tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện T nhận được quyết định thi hành án.

Giao bị cáo Nguyễn Thanh B cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo Nguyễn Thanh B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Thanh B.

3. Xử lý vật chứng:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu và tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng E giả số 800101000066, số phiê AX877971 mang tên Lê Quốc T.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thanh B chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Thanh B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Quốc T, ông Bùi Tiến D có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của bản thân trong thời hạn 15 ngày (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Tân Thạnh;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an huyện Tân Thạnh;
- Chi cục THADS huyện Tân Thạnh;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Minh Trọng